

Đôi điều suy nghĩ về việc PHỤC HỒI LỄ HỘI LAM KINH (THANH HÓA)

TS. BÙI QUANG THANH*

1. Chỉ tính từ đầu thế kỷ XX đến nay, đã có hàng trăm công trình (bài báo, tiểu luận) của các tác giả ở trong và ngoài nước công bố kết quả điều tra, sưu tầm và nghiên cứu trực tiếp lễ hội truyền thống của Việt Nam - một đối tượng đặc trưng nhất cho hình thức sinh hoạt văn hoá cộng đồng trong đời sống người Việt nói riêng và đại gia đình các dân tộc Việt Nam nói chung. Trong tâm thức dân gian, lễ hội như một thứ không gian văn hoá ẩn chứa trong nó những thế lực có sức mạnh vô hình và những biểu tượng cụ thể mang các dáng vẻ thực hành khác nhau, vừa thân thiết vừa thiêng liêng, có mãnh lực thu hút mọi thành viên của cộng đồng trực tiếp can dự (bởi các thành tố văn hoá đáp ứng được nhu cầu tâm linh vừa gần gũi, vừa bí hiểm, vừa hỗn nhiên, vừa đe dọa đến khát vọng tồn tại và vươn lên của con người). Thực tế, nói đến lễ hội (nói chung) là đề cập việc tìm hiểu và xác lập, xác nhận giá trị tổng hoà của các thành tố văn hoá hợp thành lễ hội như: các nhân vật được phụng thờ (nhiên thần - nhân thần), các di tích vật chất, các truyền thuyết, thần tích, các nghi thức - nghi lễ được thực hành, các trò diễn gắn liền với nghi lễ hay sinh hoạt văn hoá hội, ... Sự hợp thành bởi mỗi gắn

kết chặt chẽ giữa các thành tố văn hoá đó rộng hay hẹp, hoành tráng hay khiêm tốn sẽ phối cảnh nên một không gian văn hoá lễ hội nhất định, giúp cho việc định tính và định lượng một lễ hội cụ thể trong tương quan với các lễ hội khác. Nếu như, khâu thực hành nghi lễ là hạt nhân tạo ra sự trang trọng, linh thiêng cho lễ hội thì các trò diễn hay nghệ thuật biểu diễn dân gian là xúc tác đa dạng làm nên không khí nhân văn thu hút, đón nhận mọi người dân trực tiếp hay gián tiếp can dự vào lễ hội, mang vị thế như chủ nhân sáng tạo hay góp phần sáng tạo sinh hoạt lễ hội nói chung. Con người nếu đến lễ hội chỉ để quan chiêm những thực hành ý tưởng của nhà quản lý văn hoá, của chính quyền sở tại thì họ dễ cảm thấy sự ngăn cách, sự cưỡng bức và mất tính tự giác theo nhu cầu đáp ứng tâm linh và thoả mãn tinh thần của mình.

2. Lễ hội Lam Kinh là một lễ hội lịch sử. Nhân vật được thờ là những nhân vật lịch sử (Lê Lợi, Lê Lai), có công dựng cờ khởi nghĩa, lãnh đạo nhân dân làm nên lịch sử (đánh đuổi giặc ngoại xâm, lập ra một triều đại hùng danh trong lịch sử, ...). Hai nhân vật được phụng thờ này, trải qua nhiều trăm năm, trở thành chất keo kết dính các tín ngưỡng dân gian trong quá trình giao thoa văn hoá Việt - Mường qua không

* VIỆN VĂN HÓA THÔNG TIN

gian văn hoá của những làng quê cụ thể, tạo ra không gian văn hoá lễ hội. Đây chính là nguồn gốc, là hạt nhân để xác lập và định hướng đặc trưng cho các thành tố văn hoá được “diễn trình” trong lễ hội Lam Kinh, tạo ra bản sắc riêng, hoành tráng, hấp dẫn, không giống như nhiều lễ hội khác của cư dân Mường - Việt xứ Thanh và vùng châu thổ Bắc Bộ. Cụ thể là, để tôn vinh hai nhân vật được phụng thờ là một vua và một tướng tài cứu vua, dẹp giặc cứu nước, mọi nghi thức phụng thờ và tổ chức sinh hoạt lễ hội Lam Kinh không thể mang dáng dấp của việc phụng thờ một thành hoàng làng hoặc một nhân vật lịch sử khác. Thực tế là, ý thức cùng nguyện vọng của dân chúng bao đời sống trên vùng đất này luôn hướng đến việc huyền thoại hoá những nhân vật lịch sử vốn đã đạt tới vị thế quyền uy tối cao trong xã hội phong kiến đương thời, để tạo ra uy linh cho các nhân vật được phụng thờ, nhân lên sức mạnh thần thánh vô hình, đủ sức chi phối/bao trùm văn hoá tâm linh của một vùng. Điều đó được thể hiện qua các nghi thức, diễn xướng nghi lễ, các bài văn tế, các lễ vật dâng cúng, các trò chơi dân gian trong một không gian lễ hội đích thực, từ đấy tạo điều kiện cho sự gửi gắm ý thức về lịch sử, truyền thống đến ơn đáp nghĩa đối với các nhân vật lịch sử này. Cạnh đó, các di tích vốn gắn với lễ hội Lam Kinh như máu thịt (các lăng tẩm, chùa, Thái miếu,...) đã từng là cơ sở để người dân thực hành nghi lễ, bảo lưu các thành tố lễ hội. Có các di tích hiện hữu, người dân mới dễ dàng lần lượt phục hồi được trí thức về các bước tiến hành lễ hội, mới có những cơ sở trực quan để lưu truyền những truyền thuyết về lễ hội như một thứ “kịch bản” cho con cháu đời sau. Không còn các di tích, trí thức của con cháu đời sau về lễ hội Lam Kinh tất yếu sẽ phai nhạt dần, bởi các di sản văn hóa phi vật thể vốn gắn liền với những di tích ấy dần bị rơi rụng, lãng quên. Cùng đó, một khi không có cơ sở vật chất tương xứng với sự thể hiện tâm tư nguyện vọng và cung cách, nghi thức hành lễ trang trọng, thiêng liêng của cộng đồng thì lễ hội sẽ bị biến dạng, dễ gắn với các cuộc mít - tinh tưởng niệm hay kỳ hội chợ quy tụ hàng hoá và trao đổi hàng hoá của vùng Thọ Xuân, Ngọc Lặc mà thôi! Chính vì thế, để tiến tới phục hồi hay tái cấu trúc lễ hội Lam Kinh, *việc phục dựng, ở mức cổ găng nhất, các di tích văn hoá vật chất*

Bùi Quang Thanh: *Đời điều suy nghĩ về việc phục hồi...*

xung quanh khu vực Lam Kinh, trên địa chỉ vốn có của nó, cần đi trước một bước. Đó là cơ sở vững chắc nhất giúp cho ý tưởng tái cấu trúc lễ hội, phục hồi các nghi thức lễ hội truyền thống đạt được hiệu quả và có sức sống lâu bền trong đời sống sinh hoạt văn hóa - xã hội của cộng đồng.

3. Ý tưởng khoa học và “kịch bản” (tạm gọi như thế) cho việc tái cấu trúc lễ hội Lam Kinh được các nhà quản lý văn hóa khu di tích Lam Kinh, kết hợp với một số nhà nghiên cứu của Viện Văn hóa - Thông tin xây dựng, mà chúng tôi được đọc, xuất phát từ những quan điểm và cảm nhận thực tiễn (cần phải thể nghiệm) một cách nghiêm túc, đúng hướng. Với quan niệm, truyền thống không phải là một hằng số bất biến, mà luôn nằm trong sự vận động, tiếp biến, phù hợp với mọi điều kiện lịch sử và xã hội, những người nêu ra đường hướng và các bước tái cấu trúc lễ hội Lam Kinh đã khai thác các vấn đề cốt lõi vốn đã được thực hành trong quá khứ, từ đó vạch ra một lịch trình lễ hội hợp lý và khoa học, phù hợp với không gian văn hoá vùng Lam Kinh. Trong thực tế, ở một số lễ hội, chúng tôi được trực tiếp theo dõi kịch bản và tham dự như Lễ hội Phủ Giày, Lễ hội Đền Sòng,... đã diễn ra tình trạng chấp vá, hiện đại hoá các thành tố văn hoá lễ hội, thương mại hoá mục đích tổ chức lễ hội. Chẳng hạn, lễ hội rước Mẫu từ Đền Sòng đến đền Ba Dội (chúng 3 km) là ngày hội lớn của dân chúng quanh vùng Bím Sơn và khách hành hương từ các địa phương thuộc vùng đồng bằng Bắc Bộ: Trước đây, lễ hội này thường diễn ra từ Mông 1 đến Mông 10 tháng Giêng, nay chỉ còn tổ chức trọng thể một ngày. Vào ngày lễ hội, sau phần tập trung quan khách và dân chúng tại quảng trường, cạnh Đền Sòng, để nghe diễn văn khai mạc và xem màn tái dựng biểu dương cuộc đời và sự nghiệp Mẫu Liễu Hạnh (thời gian chừng một giờ đồng hồ), là phần rước lễ từ Đền Sòng lên đền Ba Dội. Tham dự vào không gian lễ hội là hàng ngàn dân chúng, cờ quạt rợp trời. Đoàn rước chính được tổ chức theo đúng “kịch bản” đã được cơ quan quản lý văn hóa thị xã Bím Sơn phê duyệt. Dẫn đầu là đội múa rồng mang nhiệm vụ dẹp đường, tiếp theo là đội tế quan, linh xa có lò nhang thờ Mẫu, tiếp đến là một xe ô tô tải được trang trí loè loẹt, đứng trên sàn xe là một nghệ sĩ tuồng đóng vai Quang Trung với

dáng vẻ trang phục oai phong lẫm liệt... Việc tổ chức và điều hành lễ hội như vậy đã diễn ra qua 2 mùa hội liên tiếp (2003 - 2004), gây ra một thực trạng khôi hài và bị quần chúng phản ứng, nhưng không được sửa đổi! Nói thế để thấy, cách thức phục dựng lễ hội Lam Kinh của các nhà quản lý văn hoá xứ Thanh kết hợp với đội ngũ nghiên cứu khoa học của Viện Văn hóa - Thông tin đã khởi đầu từ những nhìn nhận nghiêm túc và đúng hướng. Bước đầu, ý tưởng thể hiện tái cấu trúc các thành tố lễ hội trên "kịch bản" vốn được soạn thảo trên cơ sở nghiên cứu truyền thuyết dân gian và phục hồi những hoạt động thực hành lễ hội (do người dân nhớ lại và thảo luận để đi đến nhất trí), là hợp lý, với những chủ định về diễn trình lễ hội mang phong cách truyền thống và tiết tấu hiện đại. Tuy vậy, vấn đề cần quan tâm ở đây là, sự so lệch giữa kịch bản và diễn trình lễ hội lại gây cho những người dự lễ một số băn khoăn, mà chúng tôi trình bày sau đây.

4. Trước hết, là một số vấn đề xung quanh việc thực hành nghi lễ trong Lễ hội Lam Kinh.

Ngày 21 tháng 8, tại làng Tép, xã Kiên Thọ, diễn ra lễ hội xoay quanh việc phụng thờ Lê Lai, một bộ tướng giỏi là ân nhân của Lê Lợi. Tại gian tiền tế của đình, nghi thức tế lễ diễn ra rất trang trọng, thiêng liêng, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân sở tại và khách thập phương. Tham dự thực hành nghi lễ là Đội tế nam và Đội tế nữ của địa phương sở tại đảm nhiệm. Sau cuộc lễ, mọi người được tự do dâng hương, dâng lễ, cầu khẩn, bày tỏ tâm can mình với người anh hùng - vị thần thánh trong tâm thức của chính họ.

Nhưng, ngược lại với tính chất thực hành nghi lễ đó, ngày 22 tháng 8, tại sân rồng, bên khu lễ hội phụng thờ Lê Lợi, cuộc hành lễ lại diễn ra có phần đơn điệu, tẻ nhạt và chính thức bị sân khấu hoá. Các đội tế lễ của quần chúng bị gạt ra để nhường chỗ cho các nghệ sỹ nhập vai. Cùng với việc bài trí tượng trưng cho Điện thờ trước sân rồng còn sơ sài, làm giảm đi không khí linh thiêng của khu vực hành lễ, là việc chuẩn bị hương để đốt còn thiếu chu đáo, để lư hương nguội lạnh,... Chỉ chứng kiến cung cách hành lễ của 3 nghệ sỹ trước "Điện thờ" cũng đủ thấy sự sơ lược, đơn điệu mang cung cách, tiết tấu kịch trường. Không ít cán bộ theo chân đoàn dâng hương mang trang phục luộm

thuộm, thiếu sự nghiêm túc gây ra sự khó chịu trong con mắt quần chúng nhân dân đến dự hội. Một số người cao tuổi đứng ngay cuối sân rồng đã thổ lộ: Không có tế lễ thì không có ai quan tâm đến lễ hội, nhưng đã tế lễ thì nên làm theo bài bản ông cha truyền bảo cho linh thiêng, kéo các Ngài quả phạt. Có người còn bức xúc: Xem cuộc hành lễ không khác gì xem một trích đoạn tuồng của Đoàn tuồng Thanh Hoá! Đứng trước vong linh của đức vua, cần thực hiện đại tế cho hợp nhẽ trời - đất!

Xem lại kịch bản và tìm hiểu người dân trong vùng, chúng tôi thấy đồng cảm hơn với sự thiết kế, luyện tập và chuẩn bị cho một cuộc đại lễ hoành tráng của ba đội tế nam làng Tép, làng Chăm và làng Xuân Lam, nhưng kết cục, chính lực lượng này không được tham gia hành lễ, phải đứng bên sân rồng mà bái vọng.

Thêm nữa, khi một nghệ sỹ đứng nghiêm trang đọc bài cúng, dân tình không hiểu rõ đấy là bài Văn tế hay bài Cáo, Văn cúng thường tình! Kế tiếp cuộc hành lễ do Ban tổ chức điều hành, có cần thiết phải là cuộc đại dâng hương của quá nhiều quan chức và quan khách hay không? Nên chăng, chờ đợi cho hết cuộc hành lễ trang nghiêm, hòa vào cuộc đại hành lễ dâng hương của quảng đại quần chúng? Với tư cách là chủ thể sáng tạo và chủ thể thưởng thức lễ hội, hàng vạn người dân về với lễ hội, tham dự lễ hội trước hết là theo sự chỉ dẫn và vẫy gọi của tâm thức, của ý nguyện lòng mình. Trước khung cảnh hào sảng và thiêng liêng khởi đầu cho những ngày lễ hội Lam Kinh, hàng vạn người dân không có lẽ chỉ biết trang nghiêm bên nhau để chứng kiến buổi dâng hương của lãnh đạo địa phương, các cấp chính quyền và các nhà quản lý văn hoá? Như vậy, tất sẽ tạo cho dân chúng một tâm lý giãn cách, lãnh đạm và gây tổn thất cho sự hào hứng khi tham gia lễ hội của quảng đại quần chúng nhân dân. Theo chúng tôi, đây là một lễ hội vốn có không gian hoành tráng và lượng người tham gia cực kỳ đông đảo để tôn vinh người con anh hùng của dân tộc, nên việc chuẩn bị và tổ chức buổi đại lễ cần có sự nghiêm cẩn, thể hiện rõ tinh thần đồng/cộng cảm, tránh sân khấu hóa, tránh tạo sự giãn cách giữa các đối tượng cùng tham dự lễ, làm biến thái vẻ đẹp linh thiêng trong lễ hội dân gian... Do đấy, thật tiếc cho không ít ý tưởng, tình tiết thực hành nghi lễ vốn đã được

nêu ra trong “kịch bản” và có sự chuẩn bị tương đối chu đáo lại không được triển khai trong quá trình vận hành nghi lễ này.

5. Trong mọi lễ hội truyền thống, trò diễn dân gian được coi như thành tố bắt buộc phải hiện diện. Những trò diễn này thường được thực hành theo hai phạm vi khác nhau: Những trò diễn gắn với nghi lễ và những trò diễn thuần túy giành cho giải trí, vui chơi, tạo không khí hội. Thông thường, trình tự của trò diễn dân gian luôn liên quan đến những địa điểm gắn với cuộc đời của nhân vật được phụng thờ. Chính vì thế, “đi theo” mỗi nhân vật được phụng thờ là một hệ thống các trò diễn riêng, gắn kết với thân thế và sự nghiệp của nhân vật đó. Nhìn từ góc độ khoa học, sự hiện diện của trò diễn là sự thể hiện bản sắc văn hoá của cư dân vùng lễ hội đó. Nhân vật được phụng thờ như biểu tượng hạt nhân của lễ hội, cuốn hút theo nó các loại sinh hoạt văn hoá, văn nghệ của quần chúng và do chính dân chúng lựa chọn, sàng lọc, kết nối cho phù hợp. Lễ hội Lam Kinh, nhìn về ngọn nguồn, thực chất là sản phẩm văn hoá của cặp quan hệ Việt - Mường. Chính vì thế, để phục hồi lễ hội, cần phải sâu tằm và tái dựng những trò diễn của người Việt và người Mường trong ngày Đại kỵ Vua Lê trước đây. Trong kịch bản, các tác giả đã lưu tâm đến trò diễn dân gian, nhưng thiên về việc tổ chức các trò chơi dân gian như: ném còn, bắn nỏ, chơi khăng, đánh đáo, đẩy gậy, quay vòng, leo cầu bắt vịt, bịt mắt bắt dê, bịt mắt đi kheo đập niêu,... Khách quan mà nói, những trò chơi này hiện cũng được tổ chức ở nhiều lễ hội trên vùng châu thổ Bắc Bộ, nên điểm lại, chưa hoặc ít thấy các trò diễn/trò chơi dân gian mang đặc trưng của Lam Kinh cổ đô uy danh một thời!

6. Nói đến lễ hội, ngoài sự quy tụ số lượng đông đảo quần chúng đến đây do tấm lòng và

Bùi Quang Thanh: *Đôi điều suy nghĩ về việc phục hồi...*

ý thức muốn tri ân, ngưỡng mộ nhân vật lịch sử hoặc nhân vật văn hóa, đó còn là tâm thức của niềm tin về một cõi linh thiêng có sức mạnh cuốn hút, khiến mọi người muốn đến để tìm nơi giải tỏa mọi ước nguyện của mình. Chính vì thế, yếu tố thiêng trong không gian lễ hội, thường được thể hiện vừa cụ thể, vừa bí ẩn, từ các ban thờ đến phối cảnh thiên nhiên (phong thủy)... Bởi đây là những thành tố văn hóa đặc biệt của không gian văn hóa lễ hội. Có thể nói, “uy tín” và sức hút của một lễ hội bao giờ cũng bao chứa những yếu tố thiêng. Sự thiếu hụt sức hấp dẫn trong Lễ hội Lam Kinh khôi phục, một phần là do những người điều hành không quan tâm nghiên cứu và thể nghiệm yếu tố thiêng hoặc, để cho nó tự phát rời rạc (thắp hương khấn vái vô tội vạ, không có không gian quy tụ, không có định hướng mang ý nghĩa tâm linh...), vì vậy, cả môi trường sinh thái lẫn môi trường nhân văn khu vực lễ hội bị tác động tiêu cực bởi hàng loạt các dịch vụ phục vụ cho mục tiêu kinh tế là chính, thiếu sinh tố văn hóa.

Sẽ là chưa đủ và chậm chạp nếu cho rằng: Tái cấu trúc lễ hội truyền thống Lam Kinh đã được thực hành chủ yếu do dân chúng địa phương; sản phẩm văn hóa do dân chúng sáng tạo ra bước đầu đã trả lại một phần cho dân chúng. Tuy nhiên, nếu chú ý đúc kết kinh nghiệm từ việc khôi phục lễ hội Lam Kinh vừa qua và, nếu triển khai được tất cả những ý tưởng đã được xác định trong “kịch bản”, chúng tôi tin rằng, lễ hội Lam Kinh sẽ dần khôi phục và tái hiện được những thành tố văn hoá truyền thống đích thực, từ đó việc khôi phục lễ hội Lam Kinh sẽ có những đóng góp tích cực vào cuộc sống của chúng ta hôm nay và mai sau./

B.Q.T

CONTEMPLATIONS ON THE RESTORATION OF LAM KINH FESTIVAL (THANH HÓA PROVINCE) (DR. BUI QUANG THANH)

The Restoration of Lam Kinh Festival in fact derived from a methodical idea and a serious “scenario”. However, the Festival took place in an unexpected way. Therefore, lessons need to be drawn from the project so that true traditional cultural elements could be gradually and precisely restored.